TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HN – PT
Ngày: 10/04/2018
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Tư

Ông Bùi Thế Xương

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Bà Đặng Thị Phương Kha – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2018/TLPT- HN ngày 14 tháng 3 năm 2018 về "Ly hôn".

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 01/2018/HNGĐ – ST ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 85/2018/QĐ – PT ngày 27 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn: Huỳnh Tấn Đ*, sinh năm 1984, (có mặt)

Địa chỉ cư trú: khu phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn: Ngô Thị Bé T*, sinh năm 1987, (có mặt)

Đăng ký hộ khẩu: khu phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Tạm trú: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Ngô Thị Bé T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, nguyên đơn Huỳnh Tấn Đ trình bày:

Hôn nhân giữa anh và chị Ngô Thị Bé T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A ngày 18/7/2007, trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu anh và chị T chung sống hạnh phúc. Đến năm 2017, anh và chị T xảy ra bất đồng, nguyên nhân là do chị T không còn thương anh vì chị T có quen người đàn ông khác. Anh và chị T được gia đình hàn gắn nhưng không có kết quả nên anh và chị T sống ly thân từ tháng 02 năm 2017. Anh nhận thấy hôn nhân giữa anh và chị T không hạnh phúc và không thể tiếp tục kéo dài nên khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị T.

Anh và chị T có 01 con chung tên: Huỳnh Hoàng P, sinh ngày 12/9/2008 hiện con do chị T nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh đồng ý để cháu P cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng và anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng. Anh và chị T không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Chị Ngô Thị Bé T được Tòa án nhân dân huyện B tống đạt hợp lệ tất cả văn bản tố tụng nhưng chị T không có ý kiến gì và vắng mặt không lý do trong các phiên hòa giải và xét xử của Tòa.

Theo biên bản lấy ý kiến ngày 10/11/2017 cháu Huỳnh Hoàng P có nguyện vọng sống chung với chị Ngô Thị Bé T.

Tòa án nhân dân huyện B đưa vụ án ra xét xử, tại Bản án số 01/2018/HNGĐ – ST ngày 05 tháng 01 năm 2018 đã tuyên:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Tấn Đ đối với chị Ngô Thị Bé T.

2. Con chung: Chị Ngô Thị Bé T nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hoàng P, sinh ngày 12/9/2008. Ghi nhận anh Huỳnh Tấn Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu P mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/01/2018 cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi.

Anh Huỳnh Tấn Đ có quyền thăm nom con chung. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung: Không có.

4. Nợ chung: Không có.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/01/2018 chị Ngô Thị Bé T có đơn kháng cáo với nội dung chị T vẫn còn thương anh Đ và vợ chồng không có mâu thuẫn

gì nên không đồng ý ly hôn. Nếu anh Đ cương quyết ly hôn và tòa xử ly hôn thì phải giải quyết phân chia tài sản chung của vợ chồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị T vẫn giữ yêu cầu kháng cáo. Anh Đ không đồng ý kháng cáo của chị T, yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về tố tụng: trong quá trình tố tụng, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng; về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của chị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm, nếu chị T có yêu cầu chia tài sản chung thì có thể khởi kiện bằng vụ kiện khác.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân của anh Huỳnh Tấn Đ và chị Ngô Thị Bé T đã được Ủy ban nhân dân xã An Bình Tây chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 18/7/2007, anh chị có một con chung tên là Huỳnh Hoàng P, sinh ngày 12/9/2008. Tài sản chung theo trình bày của anh Đ thì không có.

[2] Mâu thuẩn của hôn nhân, theo trình bày của anh Đ thì chị T không còn tình cảm với anh nữa mà có quen với người đàn ông khác, còn theo trình bày của chị T thì chị vẫn còn thương anh Đ. Căn cứ vào biên bản thu thập chứng cứ của những người làm chứng như Huỳnh Thị Tuyết L, Huỳnh Trung H, biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 13/11/2017, tất cả xác định có mâu thuẩn giữa anh Đ và chị T. Chị T đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Chị T cũng thừa nhận giữa chị với anh Đ sống ly thân từ tháng 02 năm 2017. Cấp sơ thẩm đã tống đạt các văn bản tố tụng từ giai đoạn thụ lý đến khi xét xử nhưng chị T vẫn không hợp tác và không đến dự phiên tòa. Xét hôn nhân của anh Đ với chị T mâu thuẩn là trầm trọng, không thể kéo dài nên Bản án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đ là có căn cứ.

[3] Về con chung, anh chị có một con chung tên Huỳnh Hoàng P sinh ngày 12/9/2008, tại biên bản lấy ý kiến của con chưa thành niên ngày 10/11/2017 cháu Huỳnh Hoàng P có nguyện vọng sống với mẹ nếu cha mẹ ly hôn.

[4] Về tài sản chung: Do chị T vắng mặt tại cấp sơ thẩm nên không có yêu cầu gì về tài sản, trong khi đó anh Đ trình bày không có tài sản chung. Tại phiên tòa hôm nay chị T cho rằng anh chị có 2 xe ô tô là tài sản chung, yêu cầu này cấp phúc thẩm không thể xem xét được, nếu có căn cứ thì chị T có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ kiện khác.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên chị Ngô Thị Bé T phải chịu án phí phúc thẩm theo Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của chị Ngô Thị Bé T.

Giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 01/2018/HNGĐ – ST ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B.

Cụ thể tuyên:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Tấn Đ đối với chị Ngô Thị Bé T. Anh Đ được ly hôn với chị T.

2. Về con chung: Chị Ngô Thị Bé T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hoàng P, sinh ngày 12/9/2008. Ghi nhận anh Huỳnh Tấn Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu P mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/01/2018 cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi.

Anh Huỳnh Tấn Đ có quyền thăm nom con chung. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng: Anh Huỳnh Tấn Đ phải chịu 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012339 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

5. Về án phí phúc thẩm: Chị Ngô Thị Bé T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014574 ngày 05/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Dũng